

TRIỂN VỌNG GIẢI QUYẾT XUNG ĐỘT NGA - U-CRAI-NA: TỪ LÝ THUYẾT ĐẾN THỰC TIỄN*

*Đỗ Thị Thủy** và nhóm sinh viên****

Tóm tắt

Xung đột Nga - U-crai-na, bắt nguồn từ nguyên nhân sâu xa là cạnh tranh địa chính trị giữa Nga và Mỹ/ NATO, đã kéo dài hơn ba năm qua, gây ra tổn thất nặng nề không chỉ cho các bên liên quan mà còn cho cộng đồng quốc tế. Hiện nay đã có những nỗ lực kiến tạo hòa bình bước đầu nhằm chắt chít cuộc xung đột này. Bài viết phân tích triển vọng giải quyết xung đột Nga - U-crai-na từ góc độ lý thuyết và thực tiễn. Dựa trên điều kiện kết thúc chiến tranh, các cách thức đi đến hòa bình mà các lý thuyết quan hệ quốc tế chủ lưu đề ra cũng như thực tiễn xung đột Nga - U-crai-na hiện nay, bài viết đánh giá và phân loại tính khả thi của các cách thức giải quyết xung đột Nga - U-crai-na thành ba nhóm: khả thi thấp, khả thi trung bình, và khả thi cao. Bài viết lập luận rằng vai trò cá nhân và trung gian hòa giải là hai giải pháp khả thi nhất trong bối cảnh hiện nay trong khi cân bằng quyền lực là giải pháp bền vững trong mọi tình huống. Cuối cùng, nghiên cứu đưa ra bốn kịch bản dự báo về diễn biến xung đột Nga - U-crai-na trong thời gian tới và các cách thức đi đến hòa bình tương ứng.

Từ khóa: Nga - U-crai-na, giải quyết xung đột, triển vọng hòa bình, trung gian hòa giải.

* Bài viết phát triển từ đề tài nghiên cứu đạt giải nhất Cuộc thi Sinh viên nghiên cứu khoa học năm 2024, Khoa Chính trị quốc tế và Ngoại giao, Học viện Ngoại giao.

** PGS. TS., Giảng viên Khoa Chính trị quốc tế và Ngoại giao, Học viện Ngoại giao.

*** Nguyễn Thị Kiều Anh, Nguyễn Bá Cẩm, Trần Thị Ngọc Diễm, Nguyễn Diệu Linh và Trần Quang Việt - sinh viên Khóa 48 ngành Quan hệ quốc tế, Học viện Ngoại giao.

Mở đầu

Tình hình thế giới đang trở nên phức tạp với sự nổi lên của các cuộc xung đột vũ trang trong khi xu thế hòa bình và phát triển đang bị chững lại. Trong đó, xung đột Nga - U-crai-na hiện đã bước vào năm thứ tư với nhiều diễn biến mới. Cuộc chiến tiêu hao kéo dài đã khiến hai bên rơi vào hoàn cảnh khó khăn do tình hình chiến trường bế tắc, áp lực từ phí tổn kinh tế cũng như nhân lực đổ vào cuộc xung đột. Các nỗ lực hòa bình đã được đưa ra, song cho đến nay chưa có một giải pháp nào đạt được mục tiêu chấm dứt hoàn toàn cuộc xung đột. Thực trạng này đặt ra yêu cầu nghiên cứu về triển vọng giải quyết xung đột Nga - U-crai-na, bởi bất kỳ xung đột nào cũng sẽ phải đi đến hồi kết và chuẩn bị cho hòa bình là điều luôn cần phải tính đến. Việc quan sát và đánh giá diễn biến của cuộc xung đột, dấu hiệu của hòa bình sẽ gợi ý các giải pháp nhằm giải quyết xung đột và từ đó đóng góp vào công cuộc kiến tạo hòa bình trên thế giới.

Lý thuyết quan hệ quốc tế (QHQT) nói chung đã cung cấp những công cụ quan trọng và là nền tảng vững chắc để soi chiếu vào thực tiễn các cuộc xung đột. Trong khuôn khổ bài nghiên cứu này, nhóm tác giả vận dụng các lý thuyết QHQT cũng như cách tiếp cận nghiên cứu hòa bình và xung đột về các cách thức đi đến hòa bình để xây dựng một khung phân tích về triển vọng giải quyết xung đột Nga - U-crai-na, từ đó dự báo các kịch bản phát triển của cuộc xung đột này trong tương lai và các biện pháp kiến tạo hòa bình tương ứng.

Cách thức đi đến hòa bình dưới lăng kính của các lý thuyết quan hệ quốc tế

Để làm rõ các con đường dẫn đến hòa bình, trước tiên cần tìm hiểu các môi đe dọa đối với hòa bình dưới nhiều hình thức khác nhau như chiến tranh, xung đột, căng thẳng địa chính trị, cạnh tranh quyền lực, v.v.

Về mặt khái niệm, có thể hiểu xung đột là một tình trạng xã hội nảy sinh khi hai hay nhiều chủ thể cùng theo đuổi những mục đích riêng biệt hoặc trái ngược nhau và tìm cách để tấn công nhau, làm tổn hại hoặc tiêu diệt lẫn nhau.¹ Chiến tranh là hình thức phát triển cao của xung đột. Xung đột có thể được phân thành xung đột vũ trang và phi vũ trang hoặc xung đột liên quốc gia và nội chiến. Xung đột Nga - U-crai-na thuộc dạng xung đột vũ trang liên quốc gia, với Nga và U-crai-na là hai bên tham gia xung đột trực tiếp tại chiến trường, nhưng thực chất là cuộc cạnh tranh giữa các nước lớn, cụ thể là Nga và Mỹ - EU, bởi U-crai-na phụ thuộc vào sự hỗ trợ về mặt quân sự, kỹ thuật của Mỹ và đồng minh.²

Về nguyên nhân dẫn đến xung đột và các cách thức kiến tạo hòa bình, các lý thuyết QHQT đưa ra những luận giải và góc nhìn khác nhau. *Chủ nghĩa hiện thực* cho rằng, vì bản chất con người là vị kỷ và các quốc gia là những thực thể tối đa hóa lợi ích (được định nghĩa là quyền lực), tồn tại trong một hệ thống vô chính phủ, nên chiến tranh là điều không thể tránh khỏi. Theo góc nhìn của chủ nghĩa hiện thực, xung đột tại U-crai-na là hệ quả của cạnh tranh quyền lực giữa Nga và Mỹ/NATO. Cuộc chiến Nga - U-crai-na là “tình thế lưỡng nan về an ninh” trong đó Nga hành động “tự cứu” trong một hệ thống vô chính phủ nhằm ứng phó với những động thái mà Nga coi là mối đe dọa an ninh, đó là viễn cảnh U-crai-na liên kết với phương Tây và tham gia NATO. U-crai-na có vai trò địa chiến lược quan trọng, là “vùng đệm tự nhiên” giữa phương Đông và phương Tây. Do đó, theo Nga, việc U-crai-na gia nhập NATO sẽ làm

mất cân bằng cán cân quyền lực an ninh ở phía Tây nước này, đe dọa đến không gian sinh tồn của Nga.³

Bên cạnh đó, chủ nghĩa hiện thực cho rằng tình trạng mất cân bằng quyền lực trong kiến trúc an ninh châu Âu là nguồn gốc căn bản của xung đột Nga - U-crai-na. Từ đó, các nhà hiện thực như John Measheimer cho rằng, việc tái định hình trạng thái cân bằng quyền lực (thông qua cân bằng giữa các khối liên minh) và xây dựng kiến trúc an ninh mới ở châu Âu là một biện pháp ngăn ngừa và giải quyết xung đột một cách hiệu quả.⁴ Khi một liên minh cân bằng quyền lực tạo ra đối trọng với một quốc gia khác, nó có thể ngăn chặn quốc gia mạnh hơn tham gia chiến tranh vì cơ hội đánh bại một liên minh là thấp, giống như sự cân bằng giữa Mỹ và Liên Xô cũng như các liên minh tương ứng của hai siêu cường này trong Chiến tranh Lạnh.⁵ Hòa bình quốc tế được duy trì khi quyền lực quân sự được phân bổ cân đối để ngăn chặn bất kỳ quốc gia hay khối liên minh nào có khả năng thống trị hệ thống quốc tế.⁶ Theo Norrin M. Ripsman, một quốc gia đang gây chiến tranh để tìm kiếm an ninh sẽ chỉ dừng lại khi nhận thấy một mối đe dọa lớn hơn.⁷ Thông qua quá trình đối đầu và đàm phán, các bên có thể đạt đến trạng thái cân bằng

¹ Ted Robert Gurr, *Handbook of Political Conflict: Theory and Research* (Free Press EBooks, 1980), 297-425.

² Geraint Hughes, “Is the War in Ukraine a Proxy Conflict?,” *King’s College London*, 12/10/2022, <https://www.kcl.ac.uk/is-the-war-in-ukraine-a-proxy-conflict>.

³ Phan Thị Thu Dung, “Một số lý giải về cuộc xung đột Nga - Ukraine hiện nay và tính toán chiến lược của các bên,” *Tạp chí Cộng sản*, 14/3/2022, https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/gop-y-du-thao-cac-van-kien-trinh-dai-hoi-xiii-cua-dang/-/2018/825105/view_content.

⁴ John J. Mearsheimer, “The causes and consequences of the Ukraine war,” *Horizons: Journal of International Relations and Sustainable Development* 21 (2022): 12-27.

⁵ Karen Mingst, Heather McKibben, and Ivan Arreguin-Toft, *Essentials of International Relations*, 8th ed. (New York, NY: W.W. Norton and Company, 2019), 207.

⁶ Charles W. Kegley and Gregory A. Raymond, *The Global Future: A Brief Introduction to World Politics*, 5th ed. (Boston, Ma: Wadsworth Cengage Learning, 2014), Chapter 9.

⁷ Norrin M Ripsman, “Realism, Rationalism, and Peace,” in *Peacebuilding Paradigms* (Cambridge University Press, 2020), 47-58.

lực lượng và từ đó kết thúc xung đột khi đã được đáp ứng các lợi ích về mặt an ninh.

Răn đe là một chiến lược mạnh mẽ khác để duy trì hòa bình mà những người theo chủ nghĩa hiện thực đề xuất. Lý thuyết răn đe của Thomas Schelling dựa trên nền tảng đảm bảo hủy diệt lẫn nhau trong đó đòi hỏi mỗi chủ thể sẵn sàng chấp nhận rủi ro và thể hiện sự sẵn sàng đó. Răn đe không chỉ phụ thuộc vào sức mạnh vật chất mà còn dựa trên nhận thức và tâm lý cũng như cam kết và uy tín. Răn đe sẽ hiệu quả nếu khiến đối phương tin rằng quốc gia răn đe có đủ quyết tâm và khả năng thực hiện lời đe dọa của mình.⁸ Vũ khí hạt nhân đã trở thành một công cụ cho chiến lược răn đe và tạo ra “lằn ranh đỏ” của xung đột mà các quốc gia không muốn vượt qua. Lý thuyết răn đe hạt nhân là khả năng tấn công trả đũa, có nghĩa là cả hai bên đều có thể tung ra một cuộc tấn công trả đũa mang tính hủy diệt để đáp trả một cuộc tấn công từ đối thủ, một động lực được gọi là “đảm bảo hủy diệt lẫn nhau một cách chắc chắn” (MAD).⁹

Chủ nghĩa tự do lại lập luận rằng chiến tranh và xung đột xảy ra do thiếu sự quản lý ở cấp độ đa phương (các thể chế và chuẩn mực quốc tế) và mâu thuẫn về tầm nhìn cũng như giá trị (thuyết hòa bình dân chủ). Từ góc nhìn tự do, nguyên nhân xung đột Nga - U-crai-na nằm ở sự thiếu vắng cơ chế kiểm soát xung đột như một thể chế an ninh chung (thất bại của Tổ chức An ninh và hợp tác châu Âu (OSCE) trong ngăn chặn xung đột) hoặc tính không hiệu quả của các thỏa thuận quy tắc quốc tế (như luật pháp quốc tế và các hiệp ước giải trừ quân bị). Ví dụ, một học giả lập luận rằng, “nỗi lo sợ về cuộc chiến tranh Nga - U-crai-na sẽ leo thang

⁸ Tami Davis Biddle, “Coercion Theory: A Basic Introduction for Practitioners (Spring 2020),” *Texas National Security Review* 3, no. 2 (2020): 95-109.

⁹ Kenneth N. Waltz, “The Origins of War in Neorealist Theory,” *Journal of Interdisciplinary History* 18, no. 4 (1988): 625.

thành chiến tranh hạt nhân có thể bắt nguồn từ việc thiếu vắng một hiệp ước kiểm soát vũ khí hiệu quả, đặc biệt là giữa Mỹ và Nga” sau khi hai nước này cùng tuyên bố rút khỏi Hiệp ước Các lực lượng hạt nhân tầm trung (INF) (năm 2019), Mỹ thông báo đơn phương rút khỏi Hiệp ước Bầu trời mở (Open Skies Treaty - OST) năm 2020 và Nga đình chỉ tham gia Hiệp ước Cắt giảm vũ khí tấn công chiến lược mới (New START) tháng 2/2023.¹⁰

Bên cạnh đó, nguồn gốc xung đột Nga - U-crai-na được cho là xuất phát từ sự khác biệt về giá trị và chuẩn mực giữa phương Tây và Nga. Nga không thừa nhận và tham gia vào trật tự quốc tế tự do với các giá trị được Mỹ và đồng minh phổ biến, vì thế có các hành vi thách thức trật tự do Mỹ lãnh đạo. Từ đó, các học giả tự do nhấn mạnh các cách thức giảm thiểu xung đột và duy trì hòa bình bao gồm gia tăng sự phụ thuộc lẫn nhau, tăng cường các chuẩn mực quốc tế, an ninh tập thể và các thỏa thuận kiểm soát vũ khí cũng như tính minh bạch sẽ xây dựng lòng tin giữa các quốc gia thay vì sự thù địch. Các cách thức thúc đẩy hòa bình có thể được thực hiện như sau. Đầu tiên, cách thức dân chủ hóa với lập luận rằng, các nước dân chủ ít có xu hướng gây chiến hơn do người dân quyết định chính sách và thường ưu tiên hòa bình.¹¹ Thứ hai, thúc đẩy sự phụ thuộc kinh tế, khiến các quốc gia ưu tiên hợp tác thương mại hơn là xung đột.¹² Thứ ba, sử dụng thể chế quốc tế để thiết lập các luật lệ, chuẩn mực ràng buộc hành vi quốc gia, kèm theo các chế tài nếu vi phạm. Thứ

¹⁰ Saliu Akeem Idowu, “Transforming Escalation to Negotiation: Rethinking Confidence - Building Measures (CBMs) in the Ongoing Russia-Ukraine War,” *European Centre for Research Training and Development UK*, 2024, <https://bjmas.org/index.php/bjmas/article/view/909/1559>.

¹¹ Patrick Mello, “Democratic Peace Theory,” in *The SAGE Encyclopedia of War: Social Science Perspectives*, Ed. Paul Joseph (London: Sage, 2017).

¹² Benjamin Miller, “Is Peace Possible - and How?,” *Canada's Journal of Global Policy Analysis* 65, no. 1 (3/2010): 163-81.

tu, trừng phạt kinh tế như một biện pháp cưỡng chế nhằm thay đổi hành vi mà không cần sử dụng vũ lực.¹³

Dưới góc nhìn kiến tạo, nguyên nhân của xung đột bắt nguồn từ mâu thuẫn về bản sắc, niềm tin và tính cách của các quốc gia cũng như người ra quyết định. Con đường dẫn đến hòa bình khi đó là hình thành bản sắc chung và “xã hội hóa” (socialization) các bên xung đột thông qua các tương tác và thể chế xã hội. Theo hướng này, tác phẩm quan trọng của Morgan Brigg “Chính trị mới về giải quyết xung đột - Ứng phó với sự khác biệt” chỉ ra rằng, nguyên nhân gốc rễ của xung đột là sự khác biệt về văn hóa, tôn giáo và bản sắc. Do đó, các cách giải quyết xung đột được đề xuất tập trung vào các biện pháp tăng cường quản lý sự khác biệt và sự hiểu biết lẫn nhau cũng như tìm ra tiếng nói chung và điểm tương đồng giữa các bên.¹⁴ Xã hội hóa và vai trò cá nhân là hai cách thức có thể sử dụng để giải quyết xung đột. *Thứ nhất*, xã hội hóa là một quá trình đưa các tác nhân vào các chuẩn mực và quy tắc của một cộng đồng nhất định, với sự tuân thủ dựa trên sự nội tại hóa các chuẩn mực này.¹⁵ *Thứ hai*, vai trò của giới tinh hoa hay vai trò của cá nhân lãnh đạo, những người tiên phong định hình chuẩn mực được thúc đẩy để thực hiện tiến trình hòa bình. Bất kỳ cá nhân hoặc quốc gia nào cũng có nhiều bản sắc vì bản sắc của họ khác nhau khi tương tác với những người khác nhau.¹⁶ Do vậy, sự dẫn dắt về mặt bản sắc của giới tinh hoa đóng vai trò quan

¹³ National Research Council, *International Conflict Resolution after the Cold War* (National Academies Press, 2000), 131.

¹⁴ Morgan Brigg, *The new politics of conflict resolution: Responding to difference* (Springer, 2008).

¹⁵ Henry F. Carey, *Peacebuilding Paradigms: The Impact of Theoretical Diversity on Implementing Sustainable Peace* (Cambridge: Cambridge University Press, 2021).

¹⁶ Ted Hopf, “Making Identity Count: Constructivism, Identity, and IR Theory,” in Ted Hopf, and Bentley B. Allan (eds), *Making Identity Count: Building a National Identity Database* (New York, 2016).

trọng trong việc định hình bản sắc của một quốc gia trong mối quan hệ với một quốc gia khác, từ đó định hình lợi ích quốc gia của họ về một vấn đề cụ thể. *Thứ ba*, các biện pháp xây dựng lòng tin (CBMs) là các hành động được nhất trí thực hiện giữa các nước hoặc một nhóm nước nhằm chuyển trạng thái từ thù địch sang giảm thù địch hoặc tăng thoả hiệp, có thể mang tính chiến lược về mặt quân sự hoặc phi quân sự.

Cách tiếp cận nghiên cứu xung đột và hòa bình

Theo cách tiếp cận nghiên cứu xung đột và hòa bình, xung đột có hai hình thức đi đến kết thúc phổ biến nhất gồm chiến thắng của một bên (như trường hợp hai cuộc chiến tranh thế giới), hoặc hai bên hòa nhau và đạt được một hiệp định đình chiến (như trường hợp chiến tranh Triều Tiên). Trong một cuộc chiến tiêu hao, để đạt được viễn cảnh thứ hai yêu cầu hai điều kiện cần: (i) xung đột đạt đến điểm cao trào khi các bên tham chiến nhận thấy không thể leo thang để đạt chiến thắng được nữa; (ii) các bên nhận thấy đã đến thời điểm chín muồi để đàm phán do ở vào tình thế bế tắc gây tổn hại cho cả hai bên (mutually hurting stalemate - MHS) và nhìn ra một lối thoát khỏi tình trạng này. Khi các bên thấy mình bị mắc kẹt trong một cuộc xung đột mà cả hai không thể giành chiến thắng và chịu tổn thất lớn, họ sẽ tìm kiếm một chính sách thay thế hoặc một lối thoát, ví dụ như trung gian hòa giải hoặc hình thức can thiệp của bên thứ ba.¹⁷

Đối với xung đột quốc tế, nỗ lực hòa giải chủ yếu được thực hiện bởi các quốc gia hoặc các tổ chức khu vực và quốc tế có lập trường trung lập trong cuộc xung đột.¹⁸ Trong đó, các nước lớn thường chiếm ưu thế

¹⁷ William Zartman, “The Timing of Peace Initiatives: Hurting Stalemates and Ripe Moments,” *Global Review of Ethnopolitics* 1, no. 1 (September 2001): 8-18.

¹⁸ Jacob Bercovitch and Richard Jackson, *Conflict Resolution in the Twenty-First Century* (University of Michigan Press, 2009), 39.

hơn các tổ chức quốc tế và các nước nhỏ trong thực thi sứ mạng trung gian hòa giải do họ sở hữu nguồn lực lớn hơn và có thể kết hợp áp dụng các biện pháp khuyến khích cũng như trừng phạt nhằm đạt được kết quả mong muốn.¹⁹ Các bên tham gia trung gian hòa giải cần đánh giá được nhận thức của mỗi bên xung đột về MHS để có thể thực hiện các biện pháp ngoại giao. Hiệu quả của cách thức trung gian hòa giải phụ thuộc vào các yếu tố: mục tiêu và nguồn lực của bên thứ ba, kỹ năng giao tiếp - đàm phán của bên thứ ba và sự linh hoạt của các bên trong việc chấp nhận đề xuất được đưa ra bởi bên thứ ba.²⁰

Trong điều kiện các cuộc xung đột sau Chiến tranh Lạnh, hình thức can thiệp của bên thứ ba (một nước lớn hoặc một tổ chức quốc tế) theo hướng cưỡng chế hòa bình và loại bỏ xung đột cũng là tình trạng phổ biến. Cách thức cưỡng chế hòa bình và loại bỏ xung đột tập trung vào một bên thứ ba sử dụng vũ lực để thực thi hòa bình và có thể được thực hiện ngay cả khi không có sự đồng thuận của tất cả các bên. Điểm khác nhau ở chỗ cưỡng chế hòa bình được ghi nhận trong Chương VII của Hiến chương Liên hợp quốc, còn loại bỏ xung đột là cách thức nói chung khi có sự tham gia của một bên thứ ba để chấm dứt cuộc chiến.

Có thể thấy, mỗi cách tiếp cận đều có những ưu nhược điểm riêng. Các chiến lược răn đe theo mô hình hiện thực sẽ tốn kém và hiệu quả hơn đối với các cường quốc, trong khi đó cách tiếp cận của chủ nghĩa tự do và kiến tạo dựa trên các thể chế, quy tắc và chuẩn mực quốc tế đôi khi không đủ hiệu quả và không đảm bảo các quốc gia đều tuân thủ. Do đó, các nhà phân tích có xu hướng áp dụng một cách tiếp cận chiết trung, kết hợp luận giải của nhiều lý thuyết (xem Bảng 1).

¹⁹ Như trên, 40.

²⁰ Charles Weibel and Johan Galtung (eds), *Handbook of peace and conflict studies* (London: Routledge, 2007), 51.

Bảng 1: Nguồn gốc xung đột và các cách thức đi đến hòa bình dưới lăng kính của các lý thuyết QHQT
(Nhóm tác giả tự tổng hợp)

Lý thuyết	Nguồn gốc xung đột	Các cách thức đi đến hòa bình	Chiến lược và công cụ chính sách tương ứng
Chủ nghĩa hiện thực	Bản chất con người; Vô chính phủ; Thế lưỡng nan về an ninh	Phòng thủ (tự cứu); Cân bằng quyền lực; Răn đe	Chia sẻ quyền lực, sắp xếp lực lượng; Răn đe hạt nhân, Kiểm soát vũ khí
Chủ nghĩa tự do	Xung đột các giá trị dân chủ, thiếu các thể chế, thiếu sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế	An ninh tập thể; Trao đổi thương mại và kinh tế; Dân chủ hóa; Xây dựng các thể chế và quy tắc quốc tế	Ngoại giao phòng ngừa; Thể chế đa phương; Trung gian hòa giải; Đàm phán; Quyền lực mềm
Chủ nghĩa kiến tạo	Xung đột bản sắc, thiếu tương tác xã hội; vai trò cá nhân (lãnh đạo)	Xã hội hóa; Các thể chế, phổ biến chuẩn mực; Dư luận thế giới, lương tri toàn cầu	Xây dựng đường dây nóng, kênh liên lạc; Trao đổi lãnh đạo, xây dựng lòng tin (CBMs); Thúc đẩy chuẩn mực

Thực trạng và triển vọng hòa bình trong trường hợp xung đột Nga - U-crai-na

Thời điểm và điều kiện kết thúc xung đột

Áp dụng các luận điểm về điều kiện kết thúc chiến tranh do Trung tâm Nghiên cứu chiến lược La Hay tổng hợp, bao gồm: triển vọng thành công, chiến thắng; chi phí về con người, kinh tế và quân sự của cuộc

chiến; áp lực bên ngoài; áp lực nội bộ; và các động lực tích cực để đạt được một giải pháp,²¹ có thể thấy xung đột Nga - U-crai-na hiện nay đáp ứng ba trong năm yếu tố, cho thấy khả năng có thể đi đến một giải pháp trong thời gian tới. Đặc biệt là ở yếu tố thứ nhất trong đánh giá của mỗi bên về khả năng đạt được mục tiêu, phía U-crai-na đang cho thấy sự thay đổi trong nhận thức về khả năng đạt được mục tiêu đề ra trong cuộc xung đột. Tổng thống U-crai-na, trong cuộc phỏng vấn ngày 2/12/2024, lần đầu tiên cho rằng U-crai-na phải tìm ra giải pháp ngoại giao để chấm dứt chiến tranh và đảm bảo được trả lại một số vùng bị Nga chiếm đóng trong tương lai, thay vì kiên quyết theo đuổi các mục tiêu này bằng các biện pháp quân sự. Trong khi đó, Nga cũng đã có thái độ tích cực hơn đối với các đề xuất giải quyết xung đột. Áp lực bên ngoài (từ Mỹ) và áp lực nội bộ cũng sẽ là yếu tố thúc đẩy U-crai-na tìm kiếm và chấp nhận các giải pháp để đi đến hòa bình với Nga. Cuộc khảo sát được thực hiện bởi Gallup vào tháng 8 và tháng 10/2024 cho thấy người dân U-crai-na mong muốn đàm phán để chấm dứt chiến tranh càng sớm càng tốt và có thể chấp nhận nhượng bộ về lãnh thổ, với số người ủng hộ đàm phán hòa bình tăng lên 52%, lần đầu tiên đạt đa số.²² Ngoài ra, U-crai-na đang có động lực tích cực để đạt được giải pháp giải quyết xung đột. U-crai-na mong muốn NATO bảo trợ các vùng lãnh thổ còn lại của nước này, hàm ý rằng điều kiện giành lại các vùng lãnh thổ đã mất không còn là ưu tiên

²¹ Tim Sweijts and Mattia Bertolini, “How Wars End - War Terminations: Insights for the Russia-Ukraine War,” *The Hague Centre for Strategic Studies*, 2/5/2022, <https://hcss.nl/report/how-wars-end-russia-ukraine/>.

²² Benedict Vigers, “Half of Ukrainians Want Quick, Negotiated End to War,” *Gallup News*, 19/11/2024, <https://news.gallup.com/poll/653495/half-ukrainians-quick-negotiated-end-war.aspx>.

hàng đầu của nước này.²³ Ba yếu tố trên chứng minh rằng, giai đoạn hiện nay thích hợp cho việc tìm kiếm cách thức đi đến hòa bình cho xung đột Nga - U-crai-na.

Đánh giá các cách thức đi đến hòa trong bối cảnh xung đột Nga - U-crai-na hiện nay

Dựa trên đánh giá về tính hiệu quả, phù hợp và diễn biến xung đột Nga - U-crai-na hiện nay như đã phân tích ở trên, bài viết phân chia các cách thức dựa trên ba thang đo gồm: (i) có tính khả thi thấp; (ii) có tính khả thi trung bình; và (iii) có tính khả thi cao. Để phân loại các cách thức đi đến hòa bình với ba thang đo ở trên, bài viết căn cứ vào một số tiêu chí như: tính hiệu quả của cách thức trong quá khứ (đối với các cách thức đã được triển khai) và sự phù hợp của tình hình hiện tại đối với việc triển khai cách thức.

(i) Các cách thức có tính khả thi thấp

Thứ nhất là cưỡng chế hòa bình và loại bỏ xung đột. Điều kiện chung cho cưỡng chế hòa bình hay loại bỏ xung đột là một bên thứ ba có sức mạnh vượt trội can thiệp vào để làm chấm dứt hoàn toàn xung đột. Thực tế, đặc trưng của cách thức cưỡng chế hòa bình là do Liên hợp quốc đặt ra. Trong trường hợp xung đột Nga - U-crai-na, Liên hợp quốc chưa có khả năng sử dụng cách thức này để can thiệp và chấm dứt cuộc xung đột. Việc Nga là thành viên thường trực và có quyền phủ quyết đối với các quyết định của Hội đồng Bảo an đã phủ định hoàn toàn tính khả thi và hiệu quả của cách thức này trong giải quyết xung đột Nga - U-crai-na. Bên cạnh đó, hiện tại, không có quốc gia nào có đủ ý chí và sức mạnh để can

²³ Phạm Giang, “Ông Zelensky nêu khả năng đạt lệnh ngừng bắn với Nga,” *VnExpress*, 30/11/2024, <https://vnexpress.net/ong-zelensky-neu-kha-nang-dat-lenh-ngung-ban-voi-nga-4822149.html>.

thiệt và chấm dứt xung đột Nga - U-crai-na. Mỹ có thể đủ điều kiện để đặt lên bàn cân cùng Nga nếu xét về sức mạnh quân sự. Tuy nhiên, việc can thiệp trực tiếp vào cuộc xung đột cũng sẽ làm tăng nguy cơ xung đột lan rộng, thậm chí có thể dẫn đến chiến tranh hạt nhân. Thực tế cũng cho thấy, Mỹ sẽ không can thiệp sâu và mạo hiểm như vậy trong cuộc xung đột mà thường tập trung vào các động thái ngắn hạn, chẳng hạn như cuộc phản công của U-crai-na năm 2023, thay vì các chiến lược hoặc mục tiêu khả thi dài hạn để hỗ trợ cho U-crai-na.²⁴

Thứ hai là an ninh tập thể. Cách thức hòa bình dựa trên mô hình an ninh tập thể có nghĩa là NATO cung cấp đảm bảo an ninh cho U-crai-na với tư cách đối tác tiềm năng hoặc thành viên của liên minh. Chính sách hiện nay của NATO đối với U-crai-na không cho thấy NATO sẵn sàng thực hiện một cam kết như vậy. Cả Mỹ và các thành viên NATO khác đều không tỏ ra sẵn sàng gửi quân đến chiến đấu cho U-crai-na ngoài vũ khí và tiền bạc.²⁵ Khi Tổng thống Pháp Emmanuel Macron bất ngờ nêu khả năng NATO gửi quân đến U-crai-na, ông đã bị Thủ tướng Đức Olaf Scholz và người đứng đầu NATO Jens Stoltenberg khiển trách ngay lập tức.²⁶

Thứ ba là dân chủ hóa. Việc thực hiện dân chủ hóa đồng nghĩa với việc có sự thay đổi chính quyền ở Nga và U-crai-na. Căn cứ vào tình hình chính trị nội bộ của cả hai nước, bài viết cho rằng cách thức này

²⁴ Andriy Zagorodnyuk and Eliot A Cohen, "A Theory of Victory for Ukraine," *Foreign Affairs*, 21/5/2024, <https://www.foreignaffairs.com/ukraine/theory-victory-ukraine>.

²⁵ Stephen M. Walt, "NATO Should Not Accept Ukraine - for Ukraine's Sake," *Foreign Policy*, 8/3/2024, <https://foreignpolicy.com/2024/03/05/nato-ukraine-membership-russia-war-west/>.

²⁶ Lipika Pelham and Lou Newton, "Nato Allies Reject Emmanuel Macron Idea of Troops to Ukraine," *BBC News*, 27/2/2024, <https://www.bbc.com/news/world-europe-68417223>.

không khả thi. Đối với Nga, Tổng thống Vladimir Putin nói riêng và chính quyền đương nhiệm nói chung vẫn nhận được sự ủng hộ từ phần đông người dân trong nước. Theo số liệu được công bố bởi Statista vào tháng 10/2024, sự ủng hộ của người dân Nga đối với Tổng thống Putin ở mức cao, đạt 87%, được cho là tăng xấp xỉ 10% so với tháng 9/2022.²⁷ Đối với U-crai-na, theo khảo sát của Viện Xã hội học quốc tế Ki-ép vào tháng 9/2024, độ tin nhiệm của người dân đối với Tổng thống U-crai-na Volodymyr Zelensky đạt mức 59%, trong đó đạt mức 62% tại khu vực trung tâm (bao gồm thủ đô Ki-ép). Nhìn chung, số người tín nhiệm ông Zelensky vẫn chiếm đa số. Có thể thấy, sự ủng hộ của người dân Nga và U-crai-na đối với hai chính quyền đương nhiệm nói chung và hai vị Tổng thống nói riêng vẫn còn tương đối lớn, do đó, không có nhiều khả năng chính quyền hiện tại của hai nước sẽ thay đổi.

Thứ tư là trao đổi thương mại và trừng phạt kinh tế. Theo cách thức này, Nga và U-crai-na cùng phương Tây sẽ tăng cường trao đổi thương mại với nhau, làm gia tăng sự phụ thuộc lẫn nhau, từ đó cùng thỏa hiệp để chấm dứt xung đột, tránh làm tổn hại tới các lợi ích kinh tế. Dựa vào tình hình hiện tại, cách thức này không còn hiệu quả bởi các lý do sau: (i) kể từ khi xung đột xảy ra, Mỹ và các đồng minh đã áp đặt trừng phạt kinh tế đối với hơn 17.000 cá nhân và tổ chức của Nga,²⁸ trong đó bao gồm các lệnh cấm xuất nhập khẩu và đóng băng tài sản, đồng thời tuyên bố loại Nga ra khỏi Hệ thống thanh toán quốc tế SWIFT; (ii) cả Nga và phương Tây đều đã tìm được giải pháp thay thế khi không có bên còn lại. Nga đã chuyển hướng phát triển quan hệ thương mại với

²⁷ "Putin Approval Rating Russia 2024," *Statista*, 6/3/2025, <https://www.statista.com/statistics/896181/putin-approval-rating-russia/>.

²⁸ Statista, "Sanctions Imposed on Russia by Target 2022," 28/5/2024, <https://www.statista.com/statistics/1293531/western-sanctions-imposed-on-russia-by-target/>.

một số đối tác như Trung Quốc, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ. Về phía phương Tây (cụ thể là EU), sau khi áp đặt các biện pháp hạn chế nhập khẩu khí đốt từ Nga, EU cũng đã chuyển hướng sang một số đối tác nhập khẩu như Mỹ và Na Uy. Có thể thấy, cả Nga và phương Tây đều đã tìm được các giải pháp thay thế khi không có đối phương, do đó, việc tiếp tục gia tăng trao đổi thương mại với nhau không còn là ưu tiên chính sách của hai bên.

Thứ năm là thể chế quốc tế và luật pháp quốc tế. Theo cách thức này, trước hết, các bên trực tiếp tham gia xung đột Nga - U-crai-na cần phải chấm dứt các hành động không phù hợp với luật pháp quốc tế. Bài viết nhận định rằng, cách thức này không khả thi trong tình hình hiện tại. Trước hết, mặc dù cộng đồng quốc tế đã nhiều lần kêu gọi các bên kiềm chế, hành động tuân theo các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc, song trong hơn ba năm qua, các hành động không phù hợp với các nguyên tắc của luật pháp quốc tế, như không can thiệp vào công việc nội bộ, không sử dụng vũ lực và đe dọa sử dụng vũ lực vẫn liên tiếp diễn ra. Đặc biệt, nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia cũng bị đe dọa nghiêm trọng. Có thể thấy, ít có khả năng chấm dứt xung đột Nga - U-crai-na thông qua luật pháp quốc tế, bởi công cụ này chưa đủ khả năng để ràng buộc, điều chỉnh hành vi của các bên tham gia xung đột.

Thứ sáu là xã hội hóa. Cách thức này đặt ra khả năng các quốc gia có thể thoát khỏi tình trạng tiến thoái lưỡng nan về an ninh và quản lý sự hỗn loạn thông qua tương tác, dẫn đến sự phụ thuộc lẫn nhau, phát triển “cảm giác chúng ta” (we feelings) và cuối cùng từ bỏ việc sử dụng vũ

lực để giải quyết vấn đề.²⁹ Việc áp dụng một ý tưởng, chuẩn mực mới để đi đến hòa bình trong một cuộc xung đột mang tính cấu trúc đòi hỏi quá trình tương tác lâu dài. Nga và U-crai-na có thể tương tác với nhau trong một khoảng thời gian lâu dài. Song giữa hai bên vẫn thiếu vắng một cơ chế hay một môi trường chung để thiết lập, diễn đạt và truyền tải các chuẩn mực xác định hành vi nào của quốc gia được chấp nhận và ngược lại. Thêm vào đó, lợi ích và mục tiêu của hai bên không có điểm tương đồng để được chia sẻ trong một cơ chế chung. Tình trạng trên cho thấy hiện tại Nga và U-crai-na cùng phương Tây vẫn chưa thể vượt qua được sự khác biệt để phát triển cảm giác “chúng ta”. Cách thức “xã hội hóa” vì vậy cũng ít có tính khả thi.

Thứ bảy là xây dựng lòng tin. Xung đột Nga - U-crai-na hiện nay đã qua giai đoạn cảnh báo sớm và phòng ngừa xung đột, bước vào giai đoạn xung đột vũ lực cao trào được ba năm khi Nga đã trực tiếp đưa quân đội vào lãnh thổ U-crai-na. Vì vậy, các biện pháp xây dựng lòng tin về mặt lý thuyết sẽ kém hiệu quả khi được triển khai. Chừng nào cuộc chiến còn tiếp diễn, hai bên vẫn sẽ tiếp tục coi nhau là “kẻ thù”, từ đó các biện pháp xây dựng lòng tin sẽ được coi là các hành động gây hấn nhiều hơn là có thiện chí, trấn an đối phương.

(ii) Các cách thức có tính khả thi trung bình

Thứ nhất là răn đe. Về mặt lý thuyết, răn đe có hiệu quả nhất khi xung đột đang ở giai đoạn cảnh báo sớm hoặc phòng ngừa. Vai trò của răn đe ở giai đoạn này là ngăn chặn hai bên tấn công lẫn nhau vì lo sợ kết quả của hành động đó. Xung đột Nga - U-crai-na hiện đã ở giai đoạn cao trào, xung đột vũ trang trực tiếp, ngoài ra U-crai-na không sở hữu vũ khí

²⁹ Amitav Acharya, *Constructing a Security Community in Southeast Asia* (CRC Press, 2001), 1-5.

hạt nhân nên cách thức răn đe không có khả năng được áp dụng giữa Nga và U-crai-na. Song, do đây là cuộc xung đột có sự tham gia của các nước lớn, cách thức răn đe vẫn có thể được áp dụng giữa các chủ thể Nga, Mỹ, NATO. Chiến lược răn đe trên thực tế đã được Nga và phương Tây triển khai xuyên suốt cuộc xung đột và vẫn đang tiếp tục với nhiều cách thức khác nhau, nhưng không có hiệu quả kết thúc xung đột mà chỉ phát huy vai trò trong việc kiềm chế leo thang thành xung đột trực tiếp giữa các nước lớn. Cụ thể hơn, Nga đã sử dụng cách thức răn đe hạt nhân với phương Tây, trong khi các nước phương Tây áp dụng cách thức răn đe bằng việc cung cấp vũ khí cho U-crai-na. Việc Nga sở hữu vũ khí hạt nhân và nhiều lần cảnh báo về việc sử dụng vũ khí hạt nhân đã khiến Mỹ và NATO phải thận trọng trong các bước đi đối với cuộc xung đột, cụ thể là phương Tây không gửi quân trực tiếp đến U-crai-na, không có mục đích tấn công Nga và cũng không muốn U-crai-na tấn công sâu vào lãnh thổ của Nga mà chỉ hỗ trợ nhân đạo, tình báo và vũ khí.³⁰

Thứ hai là trung gian hòa giải. Việc áp dụng cách thức trung gian hòa giải trong xung đột Nga - U-crai-na đồng nghĩa với việc cuộc xung đột này sẽ phải đạt được một giải pháp tạm thời do đề xuất của một nước thứ ba. Xung đột Nga - U-crai-na hiện đang chuyển biến theo chiều hướng thuận lợi để có thể áp dụng cách thức trung gian hòa giải. Cụ thể, cả Nga và U-crai-na đều tuyên bố sẵn sàng cho việc tiến tới đàm phán để giải quyết xung đột. Dưới sự thúc đẩy từ phía Mỹ, cụ thể là Tổng thống Donald Trump, các cuộc đàm phán giữa các bên gồm Nga, Mỹ và U-crai-na đã được diễn ra tại Ả-rập Xê-út (tháng 3/2025) và Thổ Nhĩ Kỳ (tháng 5/2025) và đến nay các bên đã thảo luận cụ thể về các đề xuất ngừng bắn tạm thời (đối với hạ tầng năng lượng và ở biển Đen) và trao

³⁰ Tom Sauer, "How Useful Are Nuclear Weapons in Practice? Case-Study: The War in Ukraine," *Journal for Peace and Nuclear Disarmament* 7, no. 1 (2024): 194-210.

đổi tù binh. Tuy nhiên, đàm phán Nga - U-crai-na qua trung gian hòa giải đến nay chưa có nhiều đột phá, nhất là khi các bên còn có nhiều khác biệt liên quan đến một giải pháp chung có thể chấp nhận được. Có thể thấy, do tính chất phức tạp của xung đột Nga - U-crai-na, không phải quốc gia nào, kể cả Mỹ, cũng có đủ khả năng để cung cấp các nguồn lực về địa điểm, nhân sự và đưa ra giải pháp hiệu quả để giải quyết cuộc xung đột này.

(iii) Các cách thức có tính khả thi cao

Thứ nhất là cân bằng quyền lực. Do bản chất cuộc xung đột Nga - U-crai-na là cạnh tranh địa chính trị giữa các nước lớn, giải pháp cho hòa bình là Nga cùng với phương Tây phải đạt được một thỏa thuận có thể đáp ứng được lợi ích về địa chiến lược của các quốc gia này. Trên thực tế, cục diện trên chiến trường đóng vai trò quan trọng trong việc quyết định cân bằng quyền lực có thể thực hiện được hay không. Tình hình hiện nay đang phản ánh triển vọng cân bằng quyền lực có thể khả quan. Hiện nay, Nga đang chiếm đóng khoảng 20% lãnh thổ của U-crai-na, bao gồm Donetsk, Luhansk, Zaporizhzhia và Kherson.³¹ Những đề xuất của Nga về đàm phán hòa bình liên quan đến quy chế trung lập và vấn đề lãnh thổ của U-crai-na sẽ là cơ sở tham chiếu để có thể thực thi giải pháp cân bằng quyền lực. Về phía U-crai-na, nước này phụ thuộc rất nhiều vào viện trợ nước ngoài trong cuộc xung đột. Tuy nhiên, sự hỗ trợ gần đây của Mỹ đã phải hứng chịu nhiều cuộc tranh luận gay gắt và sự không hợp tác của Quốc hội, U-crai-na phải đưa ra những lựa chọn khó khăn như rút khỏi thị trấn quan trọng Avdiivka vào tháng 2/2024 do nguồn cung cạn

³¹ Joseph S. Nye, "Anticipating Trump's Foreign Policy," *Project Syndicate*, 4/12/2024, <https://www.project-syndicate.org/commentary/trump-foreign-policy-what-to-expect-from-campaign-promises-appointments-by-joseph-s-nye-2024-12>.

kiệt.³² Gần đây hơn, chính quyền Trump đã nhiều lần sử dụng công cụ cắt giảm viện trợ để gây sức ép U-crai-na đi đến bàn đàm phán. Đồng thời, viện trợ của các nước châu Âu cho U-crai-na cũng ngày càng ít đi do năng lực quốc phòng hạn chế của các quốc gia này.³³ Như vậy, tình hình hiện nay đang tạo điều kiện cho các bên gồm Nga với phương Tây và U-crai-na thực thi cân bằng quyền lực và tìm kiếm một giải pháp hòa bình cho cuộc xung đột hiện nay.

Về biện pháp, thiết lập cân bằng quyền lực thường đi kèm với việc phân chia vùng ảnh hưởng tại châu Âu. Việc thực thi cân bằng quyền lực, như nhà hiện thực Kenneth Waltz nhận định, sẽ xuất hiện “hai liên minh” được hình thành trong hệ thống,³⁴ điều này hàm nghĩa rằng Mỹ, NATO và Nga phải đi đến một thỏa thuận mà trong đó Mỹ và Nga cùng với các đồng minh của mình có được trạng thái cân bằng quyền lực, trước hết là sức mạnh quân sự tương đối cân bằng tại châu Âu.

Joseph Nye cũng đưa ra hai khả năng để giải quyết xung đột theo hướng cân bằng quyền lực. Cụ thể, khả năng thứ nhất là Mỹ giảm viện trợ cho U-crai-na và làm suy yếu vị thế mặc cả của nước này để buộc U-crai-na phải chấp nhận các điều khoản của Nga. Khả năng thứ hai là Mỹ có thể tạm thời mở rộng hỗ trợ cho U-crai-na trong khi hướng tới một “giải pháp Triều Tiên”.³⁵ Đối với khả năng thứ nhất, Mỹ và Nga có

³² Alejandra Rocha et al., “What next on the War in Ukraine?,” *Brookings*, 22/10/2024, <https://www.brookings.edu/articles/what-next-on-the-war-in-ukraine/>.

³³ Frank Ledwidge, “Ukraine Cannot Defeat Russia - the Best the West Can Do Is Help Kyiv Plan for a Secure Post-War Future,” *Conversation*, 24/10/2024, <https://theconversation.com/ukraine-cannot-defeat-russia-the-best-the-west-can-do-is-help-kyiv-plan-for-a-secure-post-war-future-242010>.

³⁴ Meicen Sun, “Balance of Power Theory in Today’s International System,” *E-International Relations*, 12/2/2014, <https://www.e-ir.info/2014/02/12/balance-of-power-theory-in-todays-international-system/>.

³⁵ Joseph S. Nye, “Anticipating Trump’s Foreign Policy.”

thể tiến hành các cuộc đàm phán nhằm thiết lập cân bằng quyền lực mà trong đó sẽ ghi nhận các yêu cầu của Nga như: mở rộng các lợi ích lãnh thổ của Nga ở U-crai-na và “phi quân sự hóa” U-crai-na để buộc nước này phải chấp nhận sự trung lập.³⁶ Đối với khả năng thứ hai, “giải pháp Triều Tiên” là việc thiết lập một lệnh ngừng bắn và khu phi quân sự dọc theo đường kiểm soát sẽ được lực lượng gìn giữ hòa bình quốc tế giám sát. Joseph Nye cho rằng, NATO sẽ đảm nhận nhiệm vụ giám sát khu phi quân sự, song bài viết cho rằng, khu vực này nên được giám sát bởi một lực lượng quốc tế với sự tham gia của các quốc gia trung lập. Điều này giúp thiết lập một trạng thái cân bằng, theo đó các bên giám sát lẫn nhau, nhưng không một ai vượt qua “lằn ranh đỏ”.

Thứ hai là phát huy vai trò của cá nhân. Cụ thể ở đây là vai trò cá nhân của các nhà lãnh đạo. Trong trường hợp xung đột Nga - U-crai-na, vai trò của các nhà lãnh đạo của các bên liên quan đến xung đột rất quan trọng, bởi trong hệ thống chính trị của Mỹ, Nga và U-crai-na, các nhà lãnh đạo có vai trò rất lớn trong việc quyết định tình thế của cuộc xung đột.

Đối với Mỹ, với tư cách là nhà lãnh đạo của phương Tây cũng như người hỗ trợ chính cho U-crai-na trong cuộc xung đột với Nga, các tổng thống Mỹ đều tham gia sâu vào quá trình hoạch định chính sách và các vấn đề an ninh cấp thiết liên quan đến cuộc xung đột Nga - U-crai-na.³⁷ Với việc ông Trump lên nắm quyền nhiệm kỳ hai, Mỹ có sự thay đổi đáng kể trong lập trường về cuộc xung đột khi nước này cho rằng U-crai-na sẽ phải từ bỏ mục tiêu lâu nay là gia nhập liên minh quân sự NATO

³⁶ Alejandra Rocha et al., “What next on the War in Ukraine?”

³⁷ Juliet Kaarbo, Kai Oppermann, and Ryan K. Beasley, “What If? Counterfactual Trump and the Western Response to the War in Ukraine,” *International Affairs* 99, no. 2 (3/2023): 605-24.

và giành lại toàn bộ lãnh thổ bị Nga chiếm giữ, đồng thời gây sức ép với cả Nga và U-crai-na để tiến tới bàn đàm phán.

Đối với Nga, trước hết là Tổng thống Putin, người có quyền quyết định đối với chính sách đối ngoại của Nga, sự trở lại của ông Trump có thể khiến ông Putin chấp nhận đàm phán và cởi mở đối với các giải pháp đối thoại hơn so với trước đây. Trước đó, Tổng thống Putin đã chỉ trích Tổng thống Mỹ Joe Biden vì tạo ra “những khó khăn mới” cho chính quyền Tổng thống Donald Trump sắp tới, sau khi ông Biden cấp phép cho U-crai-na bắn tên lửa tầm xa của Mỹ vào các mục tiêu sâu trong lãnh thổ Nga.³⁸ Đối với ông Trump, ông Putin lại có thái độ tương đối cởi mở, Tổng thống Nga đã chúc mừng và dành nhiều lời khen ngợi cho ông Trump trong bình luận đầu tiên của ông về kết quả bầu cử Mỹ.³⁹

Trong khi đó, Tổng thống U-crai-na Zelensky cũng đã có những thay đổi thái độ đáng kể về đàm phán giải quyết xung đột. Từ chỗ ký sắc lệnh không đàm phán với ông Putin (tháng 10/2022) và giữ lập trường cứng rắn trong suốt giai đoạn 2022-2024, đến đầu tháng 2/2025 trước sức ép của Tổng thống Trump, ông Zelensky đã phải tuyên bố sẵn sàng đàm phán trực tiếp với Tổng thống Nga nhằm chấm dứt cuộc xung đột đã kéo dài ba năm qua giữa hai nước.⁴⁰ Các cuộc đàm phán hòa bình giữa Nga - Mỹ và Mỹ - U-crai-na bắt đầu được triển khai từ tháng 2/2025, cho

³⁸ Thành Đạt, “Ông Putin: Ông Trump thông minh, biết tìm ra giải pháp,” *Dân Trí*, 29/11/2024, <https://dantri.com.vn/the-gioi/ong-putin-ong-trump-thong-minh-biet-tim-ra-giai-phap-20241129064601337.htm>.

³⁹ Anton Troianovski and Valerie Hopkins, “For Putin, Trump’s Win Is a New Opening, and a Chance to Win the War,” *New York Times*, 11/7/2024, <https://www.nytimes.com/2024/11/07/world/europe/trump-putin-russia-ukraine-war.html>.

⁴⁰ “Tổng thống Ukraine sẵn sàng đàm phán trực tiếp với Tổng thống Nga,” *Quân đội nhân dân*, 5/2/2022, <https://www.qdnd.vn/quoc-te/tin-tuc/tong-thong-ukraine-san-sang-dam-phan-truc-tiep-voi-tong-thong-nga-814389>.

thấy vai trò cá nhân rất quan trọng trong việc quyết định con đường đi đến hòa bình trong cuộc xung đột này. Vai trò của cá nhân trong việc giải quyết xung đột được thể hiện rõ rệt nhất khi vào tháng 2/2025, Tổng thống Mỹ Trump và Tổng thống Nga Putin đã có cuộc điện đàm đầu tiên, bày tỏ thiện chí đồng ý tiến hành đàm phán để giải quyết xung đột.⁴¹ Ông Trump và ông Putin tiếp tục có cuộc điện đàm thứ hai kéo dài hơn hai giờ đồng hồ vào ngày 19/5/2025. Tuy nhiên, việc ông Putin không đến Thổ Nhĩ Kỳ để dự đàm phán trực tiếp với ông Zelensky mà chỉ cử một đoàn cấp thấp đàm phán với phía U-crai-na ngày 16/5/2025 đã khiến đàm phán không đạt được tiến triển đáng kể.

Hiện nay, phía U-crai-na mong muốn một cuộc đàm phán trực tiếp ba bên Zelensky - Putin - Trump để tạo đột phá trong đàm phán kết thúc xung đột - điều cho đến nay vẫn chưa thực hiện được.⁴² Các lãnh đạo kể trên có quan tâm đến việc giải quyết xung đột và có tư duy thực dụng cũng như có nhận thức thực tế về đối phương. Tư duy của các nhà lãnh đạo này mang đậm dấu ấn của chủ nghĩa hiện thực, thông qua việc mặc cả và trao đổi lợi ích để giải quyết vấn đề. Điều này phù hợp để giải quyết một cuộc xung đột có tính cấu trúc như xung đột Nga - U-crai-na. Thông qua việc phát huy vai trò của các cá nhân, trước hết là các cá nhân có vai trò quyết định trong chính sách đối ngoại của mỗi nước, việc đạt được giải pháp hòa bình là khả thi.

⁴¹ Nandita Bose, Guy Faulconbridge and Tom Balmforth, “Trump says Putin and Zelenskiy want peace; phone calls kick off talks to end Ukraine war,” *Reuters*, 13/2/2025, <https://www.reuters.com/world/trump-says-he-discussed-ending-ukraine-war-with-russias-putin-2025-02-12/>.

⁴² Hoài Linh, “Ukraine muốn đàm phán 3 bên Zelensky - Putin - Trump,” *VietnamNet*, 24/5/2025, <https://vietnamnet.vn/ukraine-muon-dam-phan-3-ben-zelensky-putin-trump-2404280.html>.

Dự báo diễn biến và triển vọng đi đến hòa bình của xung đột Nga - U-crai-na trong thời gian tới

Cơ sở dự báo

Bài nghiên cứu đưa ra dự báo triển vọng giải quyết xung đột Nga - U-crai-na dựa trên ba cơ sở, bao gồm: tình hình thế giới và khu vực châu Âu, tương quan lực lượng giữa các bên trong xung đột, mục tiêu và lợi ích chiến lược của các bên trong xung đột.

Về tình hình thế giới, xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn chiếm ưu thế tuy phải đối mặt với thách thức từ các cuộc xung đột cục bộ mới như I-xra-en - Ha-mát/ I-ran, Xy-ri, Ấn Độ - Pa-ki-xtan... Cọ xát, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn có chiều hướng tiếp tục gia tăng gay gắt. Ở châu Âu, các nước phải đối phó với mối đe dọa an ninh từ Nga cùng với những biến đổi của tình hình chính trị nội bộ. Xung đột Nga - U-crai-na đã thúc đẩy tính chính danh của NATO với nhiệm vụ phòng thủ cho các nước châu Âu.⁴³ Đáng chú ý, chính sách đối ngoại mang tư tưởng “nước Mỹ trên hết” trong nhiệm kỳ hai của Tổng thống Donald Trump đang tạo ra thử thách lớn đến mối quan hệ đồng minh xuyên Đại Tây Dương giữa Mỹ và châu Âu, đặt các nước châu Âu vào tình trạng phải tự lực cánh sinh trong việc đảm bảo an ninh của mình. Học giả theo trường phái hiện thực tấn công John Mearsheimer cho rằng, nước Mỹ dưới thời Tổng thống Trump đang rút dần ảnh hưởng ở châu Âu, muốn cải thiện quan hệ với Nga để tập trung vào cạnh tranh với

⁴³ Alina Polyakova et al., “A New Vision for the Transatlantic Alliance: The Future of European Security, the United States, and the World Order after Russia’s War in Ukraine,” *Center for European Policy Analysis*, 30/11/2023, https://cepa.org/comprehensive-reports/a-new-vision-for-the-transatlantic-alliance-the-future-of-european-security-the-united-states-and-the-world-order-after-russias-war-in-ukraine/#footnote_7_26200.

Trung Quốc.⁴⁴ Trong khi đó, trọng tâm chính sách đối ngoại và an ninh của Nga sẽ vẫn là châu Âu, chủ yếu là khu vực láng giềng, đặc biệt là khi Nga đang có dấu hiệu thu hẹp ảnh hưởng ở Trung Đông.⁴⁵

Về tương quan lực lượng giữa các bên trong xung đột, Nga hiện là bên chiếm ưu thế hơn trong tương quan lực lượng với U-crai-na. Đến cuối năm 2024, Nga đã chiếm khoảng 20% lãnh thổ của U-crai-na⁴⁶ và đã bố trí binh lính sẵn sàng tấn công vào các vùng trọng yếu của U-crai-na.⁴⁷ Trong khi đó, quân đội U-crai-na đang cho thấy sự suy yếu trên chiến trường khi chưa có bước tiến quân mà thậm chí đang bị bao vây và đẩy lui ở khu vực Kursk của Nga.⁴⁸

Về mục tiêu lợi ích chiến lược của các bên, Mỹ mong muốn nhanh chóng chấm dứt xung đột Nga - U-crai-na và tái lập lại hòa bình. Tổng thống Donald Trump mong muốn thúc đẩy Nga và U-crai-na tiến tới đàm phán nhằm chấm dứt chiến tranh thông qua các biện pháp về kinh tế và ngoại giao. Đối với Nga, tuy đang tiếp tục cuộc chiến nhưng nước này vẫn bày tỏ sự hoan nghênh đối với đề xuất của Mỹ về việc tổ chức một cuộc đàm phán nhằm chấm dứt tình trạng xung đột. Về phía U-crai-na, nước này nhiều khả năng phải từ bỏ mong muốn tiếp tục cuộc chiến khi

⁴⁴ Bernhard Zand, “The Shifting World Order: ‘Trump and Vance Have Contempt for the Europeans,’” *Spiegel*, 7/3/2025, <https://www.spiegel.de/international/world/the-shifting-world-order-trump-and-vance-have-contempt-for-the-europeans-a-7e70c5b5-b307-45cc-940e-62e40a506ad2>.

⁴⁵ Ruslan Suleymanov, “Rebel Gains in Syria Put Russia on the Back Foot,” *Carnegie Endowment for International Peace*, 6/12/2024, <https://carnegieendowment.org/russia- Eurasia/politika/2024/12/russia-syria-uprising-problems?lang=en>.

⁴⁶ Joseph S Nye, “Anticipating Trump’s Foreign Policy.”

⁴⁷ David Brown, “Ukraine Invasion: Russia’s Attack in Maps,” *BBC News*, 22/8/2024, <https://www.bbc.com/news/world-europe-60506682>.

⁴⁸ “Ukraine War Briefing: Thousands of Kyiv’s Troops in Kursk Nearly Surrounded by Russian Forces - Report,” *Guardian*, 8/3/2025, <https://www.theguardian.com/world/2025/mar/08/ukraine-war-briefing-thousands-of-kyivs-troops-in-kursk-nearly-surrounded-by-russian-forces-report>.

không còn nhận được nhiều trợ giúp quân sự từ phía Mỹ và phải chuẩn bị cho các kịch bản hậu xung đột, đặc biệt là việc tham gia tiến trình đàm phán cùng với Nga dưới sự thúc đẩy của Mỹ.⁴⁹

Các kịch bản phát triển của xung đột và cách thức đi đến hòa bình tương ứng

Bài nghiên cứu đưa ra bốn kịch bản về chiều hướng của xung đột Nga - U-crai-na, kèm theo là dự báo các cách thức đi đến hòa bình tương ứng trong thời gian tới.

Kịch bản 1: Xung đột leo thang

Trong kịch bản này, cả hai bên Nga và U-crai-na vẫn tiếp tục tấn công lẫn nhau, gia tăng quy mô, phạm vi của cuộc chiến, thậm chí còn kéo theo nguy cơ các bên sử dụng vũ khí hạt nhân chiến thuật. Kịch bản xung đột lan rộng có xác suất xảy ra không cao khi cả Nga và U-crai-na đã dần tính đến việc kết thúc chiến tranh, bởi việc leo thang xung đột có khả năng không đem lại hiệu quả cho cả hai bên cũng như do sức ép của cộng đồng quốc tế. Tuy nhiên, cũng không loại trừ kịch bản này do đến tháng 5/2025, Nga và U-crai-na vẫn tiếp tục mở rộng tấn công lẫn nhau với cường độ gia tăng sau khi các nước châu Âu tuyên bố cởi bỏ hoàn toàn những hạn chế về vũ khí tầm xa cung cấp cho U-crai-na, cho phép nước này tấn công các mục tiêu quân sự của Nga.⁵⁰

Trong kịch bản xung đột tiếp tục leo thang, biện pháp răn đe hạt nhân và trấn an có khả năng đem lại những hiệu quả nhất định, hạn chế

⁴⁹ Tim Ross, Clea Caulcutt, Hans, and Jacopo Barigazzi, “Trump and Putin Stun Europe with Peace Plan for Ukraine,” *Politico*, 12/2/2025, <https://www.politico.eu/article/donald-trump-vladimir-putin-stun-europe-peace-plan-ukraine-nato/>.

⁵⁰ Kate Connolly, “Germany and Ukraine’s other allies scrap range limits on arms sent to Kyiv,” *Guardian*, 26/5/2025, <https://www.theguardian.com/world/2025/may/26/germany-and-ukraines-other-allies-scrap-range-limits-on-arms-sent-to-kyiv>.

các bên hành động vượt qua “lằn ranh đỏ” và tránh khả năng xung đột Nga - U-crai-na phát triển thành một cuộc xung đột trực tiếp giữa các cường quốc hạt nhân. Đồng thời, hai bên cần phải duy trì đối thoại, trao đổi trong chiến tranh để tránh gây những hiểu lầm có thể dẫn tới xung đột trực tiếp. Tuy nhiên, các biện pháp này chỉ có hiệu quả trong việc giảm bớt căng thẳng hoặc ngăn nguy cơ xung đột bùng phát thành đối đầu trực tiếp giữa các nước lớn, trong khi khó thể đem lại hòa bình cho cuộc xung đột.

Kịch bản 2: Xung đột hòa dịu và đi đến đàm phán kết thúc

Đối với kịch bản này, có hai trường hợp có thể xảy ra. Thứ nhất, một trong hai bên tham chiến, chẳng hạn như Nga đã đạt được các mục tiêu lớn trên chiến trường hoặc bên còn lại là U-crai-na phải đối mặt với sự suy yếu về sức mạnh, không còn khả năng để phòng thủ. Thứ hai, cả Nga và U-crai-na sẽ buộc phải tiến đến một lệnh ngừng bắn xuất phát từ yếu tố bên ngoài, chẳng hạn như sức ép của Mỹ, hoặc hai bên phải ngừng chiến vì đã lâm vào tình trạng kiệt quệ. Nhìn chung, đây là kịch bản có khả năng xảy ra ở mức trung bình cao.

Về giải pháp, biện pháp trung gian hòa giải hoặc xây dựng lòng tin có thể được áp dụng. Theo đó, cả Nga và U-crai-na có thể đàm phán để đi đến một thỏa thuận ngừng bắn dưới sự tham gia, hỗ trợ của một hoặc nhiều bên trung gian. Đây sẽ là cách thức hữu hiệu nhằm giảm leo thang căng thẳng, khiến các bên tập trung vào các thỏa thuận như lệnh ngừng bắn hoặc hành lang nhân đạo, từ đó tạo tiền đề cho các giải pháp toàn diện hơn. Hiện nay, ngoài Mỹ, còn có một số quốc gia có tiềm năng trở thành bên đóng vai trò trung gian hòa giải cho cuộc xung đột Nga - U-crai-na bao gồm Hung-ga-ri, Ấn Độ, Bra-xin, Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ

hay Áo.⁵¹ Trong khi đó, In-đô-nê-xi-a và Việt Nam cũng được trông đợi đóng vai trò tích cực trong tiến trình kiến tạo hòa bình ở U-crai-na.

Kịch bản 3: Xung đột duy trì như hiện tại

Tình huống xung đột duy trì như hiện tại là trường hợp khi mà hai bên tiếp tục giằng co trên tiền tuyến, duy trì thế trận “vừa đánh vừa đàm” song không có dấu hiệu leo thang căng thẳng. Dựa vào trạng thái xung đột hiện nay, có thể thấy tình huống này sẽ duy trì trong khoảng thời gian trước mắt. Đối với Mỹ, sau khi nhậm chức, Tổng thống Donald Trump đã thể hiện ý định sẽ tiếp tục viện trợ cho U-crai-na, với điều kiện U-crai-na cho phép Mỹ tiếp cận nguồn đất hiếm và khoáng sản quan trọng của nước này.⁵² Tổng thống U-crai-na Zelensky đã thể hiện thái độ chấp nhận với đề xuất của Tổng thống Donald Trump và hai bên đã ký kết thỏa thuận khoáng sản vào ngày 30/4/2025, tuy nhiên giới chuyên gia nhận định thỏa thuận này sẽ gặp nhiều thách thức do các rào cản về hậu cần và kinh tế.⁵³ Trong khi đó, Nga mặc dù bày tỏ ý định kết thúc chiến tranh bằng các biện pháp chính trị và ngoại giao nhưng vẫn không chấp nhận ngừng bắn và cũng không nhân nhượng về điều kiện đàm phán. Về phía U-crai-na, mặc dù mong muốn kết thúc chiến tranh song ông Zelensky chưa có dấu hiệu nhân nhượng đối với các điều kiện kết thúc

⁵¹ Brendan Cole, “Six Countries That Could Mediate Possible Russia-Ukraine Peace Talks,” *Newsweek*, 12/9/2024, <https://www.newsweek.com/russia-ukraine-talks-war-1951464>; “China, India and Brazil Could Mediate Russia-Ukraine Talks, Russia’s Putin Says,” *Reuters*, 5/9/2024, <https://www.reuters.com/world/china-india-brazil-could-mediate-russia-ukraine-talks-russias-putin-says-2024-09-05/>.

⁵² Alexander Smith, “Trump Says He Will Continue Funding Ukraine’s War Effort - but He Wants Something Rare in Return,” *NBC News*, 4/2/2025, <https://www.nbcnews.com/news/world/trump-says-will-continue-funding-ukraines-war-effort-wants-something-r-rcna190555>.

⁵³ “U.S. Payoff for Ukraine Minerals Deal Faces Many Hurdles,” *New York Times*, 2/5/2025, <https://www.nytimes.com/2025/05/02/business/us-ukraine-minerals-deal.html>.

chiến tranh do Nga đưa ra và vẫn nhận được sự hỗ trợ lớn từ đồng minh, đặc biệt là các nước EU.

Trong trường hợp tình hình giữ nguyên trạng như hiện nay, cả hai bên cần tiếp tục tiến hành biện pháp ngoại giao thời chiến, mỗi bên sẽ thiết lập một hệ thống liên lạc với các đồng minh, cùng các cơ chế trao đổi thông tin song phương nhằm ứng phó với những diễn biến mới của cuộc xung đột. Bên cạnh đó, nếu tình huống này tiếp tục kéo dài, giải pháp trung gian hòa giải có thể được áp dụng để xoa dịu xung đột.

Kịch bản 4: Xung đột đóng băng

Trong tình huống xung đột đóng băng sẽ xuất hiện một lệnh ngừng bắn để ổn định tiền tuyến và cho phép cả hai bên tập hợp lại và xây dựng lại lực lượng đã cạn kiệt của mình để chuẩn bị cho cuộc chiến tiếp theo.⁵⁴ Tuy nhiên, xung đột vẫn chưa hoàn toàn chấm dứt do hai bên chưa giải quyết dứt điểm hoàn toàn mâu thuẫn. Các cuộc đụng độ nhỏ lẻ vẫn diễn ra và có thể leo thang thành một cuộc xung đột lớn trong tương lai. Kịch bản này xảy ra trong trường hợp cả hai bên đều đã hao tổn nhiều nguồn lực sau một thời gian dài xung đột, do đó phải chấp nhận ngừng bắn tạm thời. Bài viết đánh giá khả năng xảy ra của kịch bản này hiện nay ở mức thấp, do vào ngày 7/2/2025, phía Nga đã tuyên bố không chấp nhận một lệnh ngừng bắn tạm thời. Ngày 6/3/2025, phía Nga tiếp tục bác bỏ phương án ngừng bắn tạm thời mà Tổng thống Pháp Emmanuel Macron và Thủ tướng Anh Keir Starmer đưa ra.⁵⁵ Về dài hạn, trong trường hợp không có giải pháp đột phá, xung đột Nga - U-crai-na có thể rơi vào

⁵⁴ John Lough, “Four Scenarios for the End of the War in Ukraine,” *Chatham House*, 16/10/2024, <https://www.chathamhouse.org/2024/10/four-scenarios-end-war-ukraine>.

⁵⁵ Hải Vân, “Nga tuyên bố sẵn sàng đàm phán, bác phương án ngừng bắn tạm thời ở Ukraine,” *Báo Tin tức*, 7/3/2025, <https://baotintuc.vn/the-gioi/nga-tuyen-bo-san-sang-dam-phan-bac-phuong-an-ngung-ban-tam-thoi-o-ukraine-20250307103411630.htm>.

trạng thái đóng băng, khi đó một “giải pháp Triều Tiên” có thể là điểm tham chiếu hữu ích. Theo đó, các bên xung đột có thể ký một Hiệp định đình chiến nhưng không ký kết một Hiệp ước hòa bình để kết thúc cuộc chiến và do đó vẫn ở trong trạng thái chiến tranh về mặt kỹ thuật.

Kết luận

Xung đột Nga - U-crai-na là một cuộc xung đột địa chính trị giữa các nước lớn khi không chỉ có sự tham gia của hai quốc gia là Nga và U-crai-na, mà còn có sự can dự của các chủ thể như Mỹ, NATO và EU. Dưới lăng kính của các lý thuyết quan hệ quốc tế, bài viết đã phân tích nguồn gốc xung đột và chứng minh các dấu hiệu kết thúc của xung đột, đánh giá các cách thức đi đến hòa bình dựa trên thang đo ba cấp độ. Các cách thức có tính khả thi thấp bao gồm cưỡng chế hòa bình và loại bỏ xung đột, an ninh tập thể, dân chủ hóa, trao đổi thương mại và trừng phạt kinh tế, thể chế quốc tế, luật pháp quốc tế, cũng như xây dựng lòng tin do đã thất bại trong việc ngăn ngừa xung đột và ngăn chặn xung đột leo thang trong thời gian qua. Các cách thức có tính khả thi từ trung bình đến cao có khả năng áp dụng cho xung đột này bao gồm rắn đe, trung gian hòa giải, cân bằng quyền lực và vai trò của cá nhân lãnh đạo.

Do xung đột Nga - U-crai-na là một dạng thức xung đột có diễn biến phức tạp và có sự tham gia của nhiều chủ thể, việc kết hợp nhiều cách thức là điều cần thiết để có thể tiến đến hòa bình. Trong thời gian tới, kỳ vọng về một giải pháp hòa bình tại U-crai-na ngày càng gia tăng, đặc biệt sự trở lại của Tổng thống Donald Trump hứa hẹn sẽ mang đến những đột phá mới trong tiến trình kết thúc xung đột. Tuy nhiên, với một cuộc xung đột mang tính cấu trúc và đan xen phức tạp như cuộc chiến Nga - U-crai-na, một giải pháp bền vững để có thể mang lại nền hòa bình lâu dài cho cả hai nước và khu vực xung quanh chỉ có thể đạt được khi

các bên đàm phán đi đến thống nhất về một kiến trúc an ninh khu vực thay thế phản ánh cân bằng quyền lực mới ở châu Âu, vị trí vai trò của Nga và U-crai-na trong trật tự mới, dựa trên tương quan so sánh lực lượng và kết quả của các bên trên chiến trường, có tính đến điểm đồng lợi ích của các bên liên quan./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Hoài Linh. “Ukraine muốn đàm phán 3 bên Zelensky - Putin - Trump.” *VietnamNet*, 24/5/2025. <https://vietnamnet.vn/ukraine-muon-dam-phan-3-ben-zelensky-putin-trump-2404280.html>.
2. Phan Thị Thu Dung. “Một số lý giải về cuộc xung đột Nga - Ukraine hiện nay và tính toán chiến lược của các bên.” *Tap chí Cộng sản*, 14/3/2022. https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/gop-y-du-thao-cac-van-kien-trinh-dai-hoi-xiii-cua-dang/-/2018/825105/view_content.

Tiếng Anh

3. Acharya, Amitav. *Constructing a Security Community in Southeast Asia: ASEAN and the Problem of Regional Order*. London: Routledge, 2001.
4. Bercovitch, Jacob, and R. Jackson. “Conflict Resolution in the Twenty-First Century: Principles, Methods, and Approaches.” *Semantic Scholar*, 2009.
5. Brigg, Morgan. *The New Politics of Conflict Resolution: Responding to Difference*. Basingstoke: Palgrave Macmillan, 2008.

6. Carey, Henry F. *Peacebuilding Paradigms*. Cambridge University Press, 2020.
7. Cole, Brendan. “Six Countries That Could Mediate Possible Russia-Ukraine Peace Talks.” *Newsweek*, 12/9/2024. <https://www.newsweek.com/russia-ukraine-talks-war-1951464>.
8. Druckman, Daniel, and Paul C Stern. *International Conflict Resolution after the Cold War*. Washington, DC: National Academy Press, 2000.
9. Kaarbo, Juliet, Kai Oppermann, and Ryan K Beasley. “What If? Counterfactual Trump and the Western Response to the War in Ukraine.” *International Affairs* 99, no. 2 (3/2022): 605-24.
10. Kegley, Charles W, and Gregory A Raymond. *The Global Future: A Brief Introduction to World Politics*. 5th ed. Boston, MA: Wadsworth Cengage Learning, 2014.
11. Lough, John. “Four Scenarios for the End of the War in Ukraine.” *Chatham House*, 16/10/2024. <https://www.chathamhouse.org/2024/10/four-scenarios-end-war-ukraine>.
12. Mearsheimer, John J. “The Causes and Consequences of the Ukraine War.” *Journal of International Relations and Sustainable Development* 21, no. 21 (2022): 12-27.
13. Miller, Benjamin. “Is Peace Possible - and How? The Four-Fold Response of International Relations Theory.” *International Journal* 65, no. 1 (2009): 163–81.
14. Mingst, Karen A, and Heather Elko Mckibben. *Essentials of International Relations*. 9th ed. New York ; London W.W. Norton Et Company, 2021.
15. Sauer, Tom. “How Useful Are Nuclear Weapons in Practice? Case-Study: The War in Ukraine.” *Journal for Peace and Nuclear Disarmament* 7, no. 1 (5/2024): 1-17.
16. Sweijts, Tim and Mattia Bertolini. “How Wars End - War Terminations: Insights for the Russia-Ukraine War.” *The Hague Centre for Strategic Studies*, 2/5/2022. <https://hcss.nl/report/how-wars-end-russia-ukraine/>.
17. Walt, Stephen M. “NATO Should Not Accept Ukraine - for Ukraine’s Sake.” *Foreign Policy*, 5/3/2024. <https://foreignpolicy.com/2024/03/05/nato-ukraine-membership-russia-war-west>.
18. Waltz, Kenneth N. “The Origins of War in Neorealist Theory.” *Journal of Interdisciplinary History* 18, no. 4 (1988): 615-28.
19. Zartman, William. “The Timing of Peace Initiatives: Hurting Stalemates and Ripe Moments.” *Global Review of Ethnopolitics* 1, no. 1 (9/2001): 8-18.
20. Zagorodnyuk, Andriy and Eliot A Cohen. “A Theory of Victory for Ukraine.” *Foreign Affairs*, 21/5/2024. <https://www.foreignaffairs.com/ukraine/theory-victory-ukraine>.